TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **92** /2022/HS-ST
Ngày: 24-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Tấn Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Bình** và ông **Ngô Văn Sỹ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thái Trâm Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Phước Khánh Toàn** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu D – sinh ngày 08 tháng 6 năm 1983 tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 17, phường B, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Đ (sinh năm 1956) và bà Ngô Thị C (sinh năm 1959); bị cáo là con thứ nhất; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án: Ngày 05/11/2019 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù theo bản án số 09/2020/HS-ST

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 24/4/2012 bị Tòa án quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù theo bản án số 08/2012/HSST

- Ngày 17/12/2015 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù theo bản án số 72/2015/HSST

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/7/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Anh Lê Trung T, sinh năm 2003; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn P, xã B, huyện B1, tỉnh Quảng Ngãi; nơi tạm trú: Số 44 đường H, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1998; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn P, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam; nơi tạm trú: Số 461/24 đường A, phường B, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Anh Lê Trung T1, sinh năm 2001; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Q, xã B, huyện B1, tỉnh Quảng Ngãi; nơi tạm trú: Số 44 đường H, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 02 tháng 7 năm 2022, Nguyễn Hữu D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92G1- 28995 từ nhà tại tổ 17, phường B, quận L, thành phố Đà Nẵng đi qua các tuyến đường thấy ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua dãy trọ số 44 đường H, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng thì thấy cửa ngoài không khóa nên đã điều khiển xe đi vào bên trong và dựng xe tại tầng trệt, nơi để xe của dãy trọ rồi đi lên tầng xem phòng nào sơ hở để thực hiện hành vi trộm cắp. Khi lên tới tầng 3 của dãy trọ thì Nguyễn Hữu D phát hiện phòng số 2 từ phía bên trái cầu thang mở cửa và có anh Lê Trung T (sinh năm 2003; địa chỉ: Số 44 H, tổ 109, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng) đang ngủ bên cạnh có 01 điện thoại di động màu đen có nhãn hiệu Xiaomi 11 Lite nên đã thực hiện hành vi trộm cắp. Ngay sau đó thì bị lực lượng Công an trong lúc tuần tra địa bản quản lý để thăm hỏi và nắm tình hình an ninh trật tự tại khu dân cư thì nhận được thông tin và đến bắt quả tang và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Qua quá trình điều tra, D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp tài sản trộm cắp được.

Tang vật thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi 11 Lite có ốp lưng bằng nhựa trong suốt;
- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu bạc biển kiểm soát 92G1 - 28995
- 01 áo khoác màu đen, đỏ
- 01 mũ bảo hiểm màu đen.

Tại kết luận định giá tài sản số 85/KL-HĐĐGTS ngày 06/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận: 01 Điện thoại di động đã qua sử dụng màu xanh có nhãn hiệu Xiaomi – 11 Lite kèm theo ốp điện thoại bằng nhựa trong suốt có giá 5.950.000 đồng.

Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 92G1-289.95 Nguyễn Hữu D mua của một nam thanh niên tên Bi (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 3.600.000 đồng. Giao dịch xe tại bờ hồ H, thành phố Đà Nẵng. Khi mua bán không có giấy tờ đăng ký xe và không viết giấy tờ mua bán. Xác minh phương tiện cho thấy đây là tài sản thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1998; nơi cư trú: Xã P, huyện Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam) bị mất trộm tại Công trình đang xây dựng thuộc phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hiện nay nguồn tin tội phạm cũng đã được Công an quận Thanh Khê thụ lý và Cơ quan Cánh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã có thống báo về việc đang thu giữ tang vật này nên không đề nghị Hội đồng xét xử giao tang vật cho Công an quận Thanh Khê tiếp tục xử lý ở một vụ án khác.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi 11 Lite có ốp lưng bằng nhựa trong suốt Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho người bị hại nên không đề cập giải quyết.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu đen, đỏ; 01 mũ bảo hiểm màu đen.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Trung T đã nhận lại toàn bộ tài sản, anh Tính không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu D đã thành khẩn, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người

tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, bản kết luận định giá tài sản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 02/7/2022 tại dãy phòng trọ số 44 H, phường M, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Nguyễn Hữu D đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi 11 Lite có ốp lưng bằng nhựa trong suốt đã qua sử dụng của anh Lê Trung T, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.950.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Lê Trung T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật

[3] Xét tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, sử dụng cho nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người khác trong việc quản lý tài sản để lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại với giá trị là 5.950.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử Trộm cắp tài sản, Cướp giật tài sản nhưng lại phạm tội cùng loại. Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử phạt một mức án tương xứng mới đủ tính cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HS-ST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, bị cáo phạm tội lần này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Hữu D phạm tội chưa gây thiệt hại lớn, trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Lê Trung T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, HĐXX xét thấy:

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 92G1-289.95 Nguyễn Hữu D mua của một nam thanh niên tên Bi (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 3.600.000 đồng. Giao dịch xe tại bờ hồ H, thành phố Đà Nẵng. Khi mua bán không có giấy tờ đăng ký xe và không viết giấy tờ mua bán. Xác minh phương tiện cho thấy đây là tài sản thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1998; nơi cư trú: Xã P, huyện Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam) bị mất trộm tại Công trình đang xây dựng thuộc phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hiện nay nguồn tin tội phạm cũng đã được Công an quận Thanh Khê thụ lý và Cơ quan Cánh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã có thống báo về việc đang thu giữ tang vật này nên Hội đồng xét xử xét thấy giao tang vật trên cho Công an quận Thanh Khê tiếp tục xử lý ở một vụ án khác.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi 11 Lite có ốp lưng bằng nhựa trong suốt Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho người bị hại là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết;

- Đối với 01 áo khoác màu đen, đỏ và 01 mũ bảo hiểm màu đen không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2022.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hữu D** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ : Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Hữu D **01 (một năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu đen, đỏ và 01 mũ bảo hiểm màu đen

2.2. Giao cho Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục xử lý tại một vụ án khác đối với xe mô tô biển kiểm soát 92G1-289.95 đứng tên anh Nguyễn Văn Đ.

(Toàn bộ vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Riêng người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Liên Chiểu;*
- *VKSND TP. Đà Nẵng;*
- *TAND TP. Đà Nẵng;*
- *Công an Q. Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;*
- *Nhà tạm giữ Công an Q. Liên Chiểu;*
- *Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Anh

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Liên Chiểu;*
- *VKSND TP. Đà Nẵng;*
- *TAND TP. Đà Nẵng;*
- *Công an Q. Liên Chiểu;*
- *Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;*
- *Nhà tạm giữ Công an Q. Liên Chiểu;*
- *Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Anh